

không làm công tác khác được là do chưa áp dụng được kinh nghiệm sử dụng lực lượng quần chúng tham gia tiêm phòng. Nhiều cán bộ còn bảo thủ sợ học sinh không tiêm được; sợ tiêm xảy ra tai nạn cho nên dựa vào một số cán bộ Ty hoặc một nhóm cán bộ phù động. Có Ty phải hạn chế mức tiêm phòng vì phải lệ thuộc vào một kinh phí trả lương cho cán bộ phù động.

Kinh nghiệm sẽ dựa vào quần chúng để tổ chức tiêm phòng đã được đúc kết trong mấy năm nay, nhưng nhiều Ty chưa áp dụng. Riêng Nghệ an, trong năm 1958 đã dựa vào 800 học sinh trường trung học phổ thông Huỳnh thức Kháng nên đã tiến hành được nhanh chóng không tốn kinh phí. Năm nay không rút kinh nghiệm, dựa vào cán bộ phù động cho nên công tác tiêm phòng bị hạn chế.

Trong một đợt tiêm phòng, công tác tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh, bắt lợn để tiêm chiếm nhiều thời gian nhất, nếu biết dựa vào quần chúng thì thời gian tiêm phòng sẽ rút ngắn được nhiều.

Như vậy, nếu kế hoạch tiêm phòng lần này không đạt được yêu cầu thì các Ty cần kiểm điểm lại lẽ lối làm việc, cách bố trí cán bộ và tinh thần khắc phục khó khăn để hoàn thành kế hoạch. Có nhiều Ty như Nam định, Hà tĩnh, lãnh đạo của Ủy ban rất chú trọng nhưng vì phần cán bộ còn rụt rè, chưa mạnh dạn sử dụng lực lượng quần chúng để tiến hành công tác được nhanh và tốt.

Năm nay có nhiều thuận lợi hơn mọi năm, các Ủy ban hành chính các tỉnh đã đặc biệt chú ý và lãnh đạo công tác tiêm phòng. Về phương tiện dụng cụ, thuốc tiêm, Vụ chăn nuôi đã chuẩn bị đầy đủ và đã phân phối cho các Ty. Đối với lợn đóng dấu và dịch nhiệt thán ở một số tỉnh việc tiêm phòng đã trở thành yêu cầu của nhân dân. Ở Vĩnh phúc năm nay đã tiêm phòng nhiệt thán trên 30.000 trâu bò, ở Thái bình những vùng công giáo từ trước đến nay chưa tiêm phòng, nay cũng hưởng ứng tốt như các xã Nam hồng, Nam trực, Nam thắng, ở các xã khác như Mê linh, Đông xuyên, Đông hoàn... tiêm đạt tỷ lệ 100%.

Nhận được chỉ thị này các tỉnh cần nghiên cứu rút kinh nghiệm, chấn chỉnh lẽ lối làm việc và khắc phục khó khăn để hoàn thành kế hoạch ngày 15-4-1960 đối với dịch lợn đóng dấu và cuối tháng 4-1960 đối với dịch nhiệt thán.

Đến thời hạn đã quy định, tất cả các Ty (kể cả các Ty chưa hoàn thành kế hoạch) cần báo cáo về Bộ kết quả công tác. Những Ty nào chưa xong kế hoạch cần nêu rõ nguyên nhân, gặp những khó khăn gì để Bộ góp ý kiến. Trường hợp không sử dụng hết sinh hóa cần báo cáo cho Bộ. kịp thời để điều chỉnh. Nhất định trong đợt này không được để 1 liều thuốc quá hạn không sử dụng gây lãng phí cho công quỹ.

Hà nội, ngày 9 tháng 4 năm 1960

Bộ trưởng Bộ Nông lâm

NGHIÊM XUÂN YÊM

NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH số 79-QĐ ngày 15-3-1960
thành lập các kho bảo quản thuộc khu
Tự trị Thái Mèo và thuộc các tỉnh Hòa
binh, Thái bình, Lạng sơn.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 29-5-1959 của Thủ tướng Chính phủ ấn định tổ chức Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ tình hình phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

Xét nhu cầu công tác,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Bắt đầu từ 1-4-1960 thành lập các kho bảo quản đặt tại các chi điểm kê tên sau:

- | | |
|-------------------------|--|
| 1. Chi điểm Văn chấn | } thuộc Chi nhánh Ngân hàng Thái Mèo. |
| 2. Chi điểm Phù yên | |
| 3. Chi điểm Lạc thủy | |
| 4. Chi điểm Đà bắc | } thuộc Chi nhánh Ngân hàng Hòa bình. |
| 5. Chi điểm Lạng sơn | |
| 6. Chi điểm Đông quan | |
| 7. Chi điểm Vũ tiên | } thuộc Chi nhánh Ngân hàng Thái bình. |
| 8. Chi điểm Thái ninh | |
| 9. Chi điểm Điềm he | |
| 10. Chi điểm Bắc sơn | } thuộc Chi nhánh Ngân hàng Lạng sơn. |
| 11. Chi điểm Văn uyên | |
| 12. Chi điểm Bằng mạc | |
| 13. Chi điểm Thoát lăng | |

Điều 2. — Cử các ông Trưởng Chi điểm nói trên kiêm phụ trách kho bảo quản huyện.

Điều 3. — Các ông Chủ nhiệm Tổng kho, Chánh văn phòng Ngân hàng quốc gia Việt nam và Trưởng chi nhánh, chi điểm có tên kê trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà nội, ngày 15 tháng 3 năm 1960

Tổng giám đốc Ngân hàng quốc gia Việt nam

LÊ VIỆT LƯỢNG

QUYẾT ĐỊNH số 80-QĐ ngày 15-3-1960
thành lập các Chi kho phát hành tại
các tỉnh Nam định, Lạng sơn, Thái
binh và Yên bái.

TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG QUỐC GIA VIỆT NAM

Căn cứ sắc lệnh số 15-SL ngày 6-5-1951 thiết lập Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ nghị định số 94-TTg ngày 29-5-1951 của Thủ tướng Chính phủ ấn định tổ chức Ngân hàng quốc gia Việt nam;

Căn cứ tình hình phát triển sản xuất và lưu thông hàng hóa;

Xét nhu cầu công tác,